



Trâu Già khoái gặm cỏ non

Nếu có ai thử google câu “Trâu già khoái gặm cỏ non”, thì kết quả thường sẽ là những bài viết với những kết cục đau thương cho các ông: bị gạt tiền, tán gia bại sản, bị cấm sùng, v.v...

Bài viết này xin được miễn bàn về những chuyện gạt gẫm ấy. Thay vào đó, sẽ lột tả những uẩn khúc của những mối tình chân thật của những đôi “chồng già vợ trẻ”, xoay quanh nỗi khó khăn của những con trâu già khốn khổ ấy.

Họ là những người đã đến tuổi ngũ, lục hoặc thất tuần, đã từng nằm gai nệm mật, kinh qua các trại cải tạo, sống chết trên biển, trại tị nạn, lập lại cơ nghiệp từ những bàn tay trắng. Khi cơ ngơi đã vững, con cái đã thành đạt, một số bắt đầu nghĩ đến bản thân mình, đến việc “chơi”. Các ông về Việt Nam, chợt nhận ra cái sừng của một ông vua. Vào sòng bạc, chợt biết cái thú của sự đợi chờ, hưng phấn...

Một số khác thì vì cái “chuyên chế” và “cổ hủ” nên khi con cái đã lớn, các bà vợ không muốn chịu đựng nữa, nên bỏ chồng

theo... Phậ! Và cũng có một số ít vì cứ mãi lo làm kiếm tiền cho gia đình, chỉ biết đi làm rồi mang tiền về cho vợ, nhưng bà nhà không ở nhà mà lại đi “nhà lớn” chơi nên cuối cùng thì cái gì cũng bay, và hai người cũng “goodbye”.

Những con “trâu già” này, dù vì lý do gì đi chăng nữa, cũng đều rơi vào một hoàn cảnh chung: trống vắng, cô đơn, không còn mục tiêu để phấn đấu... Qua bao nhiêu năm ngạo nghễ với ý nghĩ rằng mình không phải loại đàn ông núp váy đàn bà, nay phải đối diện với một thực tế phũ phàng: không đàn bà đồng nghĩa với những bữa nhậu đói meo bụng, với quần áo phải mặc lại năm bảy ngày, với mì gói và cơm tiệm...

Những phụ nữ Việt Nam ở lứa tuổi của họ, nếu đang “ở không” thì cũng rất ít ai sẵn lòng cặp bồ hoặc tính chuyện “trăm năm” nữa. Nếu đã lỡ thời thì họ hoàn toàn không có thay đổi, nếu là “goá phụ” thì ngại người đời cười mình là “già mà còn ham vui”, các bà đã li dị vì có chồng chuyên chế hoặc cổ hủ thì ngại lịch sử tái diễn, v.v...

Vô hình chung, các ông có muốn lấy vợ già cũng không được là vậy. Và, các ông muốn lấy vợ trẻ ở Úc cũng không được vì sự khác biệt văn hóa và lối sống; còn trở thành đồng tính luyến ái thì lại là chuyện chẳng bao giờ!

Thế rồi quanh quẩn lại, cỏ già cỏ non gì thì cũng chỉ có ở Việt Nam cho các ông “Trâu già” ở Úc. Người Tây Phương có câu “The grass is always greener on the other side” đối với các ông trong trường hợp này lại quá đúng với nghĩa đen của nó.

Cỏ xanh quê nhà, hương tóc mạ non, ta về ta tắm ao ta, rồi chi chi nữa thì việc về Việt Nam lấy vợ trẻ vẫn là chuyện tất phải làm. Người ta cho mình già mà không nên nét ư? Chỉ vì những người đó không có gân có sức như mình! Rằng mình là người làm băng hoại đạo đức khi lấy “con cháu” làm vợ ư? Họ không biết hồi xuân là gì cả! Mình sẽ bị gạt gẫm ư? Họ không biết được tình yêu chân thật là gì!

Người viết bài này, qua việc làm, phải công nhận rằng các ông có

lý, nếu không muốn nói là hoàn toàn đúng. Người viết đã tận mắt chứng kiến cảnh các cô vợ trẻ yêu thương lo lắng cho ông chồng già của mình ra sao, họ ghen tuông với vợ cũ (và già) của các ông như thế nào... Đối với các cô, việc lấy các ông đáng tuổi cha chú của mình có thể bắt đầu từ hoàn cảnh chật vật nên muốn có cơ hội để đổi đời - nhưng trong cuộc sống vợ chồng, các cô thật sự có được cảm giác được yêu thương, được bảo vệ, được ..., và rồi tình yêu chân thật và nồng ấm đã đâm chồi nảy lộc, đơm bông kết trái.

Nhưng nếu các cặp trâu già cỏ non ấy cứ có kết cục như các chuyện kể dành cho thiếu nhi thì chắc đã không có bài viết này...

Các ông chồng vì được gia đình vợ mang ơn, được vợ trẻ thương yêu và đặt trọn niềm tin vào mình, đã không thể tự trói mình trong cảnh “một túp lều tranh hai quả tim vàng”. Và cũng vì mặc cảm trắng tay, vì sức tàn lực kiệt, vì đường trần không còn dài, v.v.. nên đã quyết định phải xé rào, đi ngang về tắt, phải ... đột giai đoạn - và chuyện cũng xảy ra từ đó.

Trong chương trình Hỗ Trợ Từ Nhân của Hội Phụ Nữ Việt Úc, những khách hàng thuộc nhóm này chiếm khoảng một phần mười. Đáng thương hay đáng trách - tùy hoàn cảnh của từng độc giả mà câu trả lời có thể nghiêng về phía thương hay phía trách.

Riêng đối với người viết, vì vai trò làm việc, và cũng vì tấm lòng muốn đóng góp sức mọn cho việc phục vụ cộng đồng, đã mở lòng để thông cảm với họ, đặt mình vào hoàn cảnh của họ để có thể hiểu được tại sao họ lại chọn con

đường phi pháp để đi, và rồi từ đó, có thể an ủi và khuyên nhủ họ thay đổi lối suy nghĩ.

Cảm thông là thế, nhưng dù là người viết có làm được trăm việc cho họ, cũng không thể nào khóa lấp được nỗi trống trải trong lòng một tù nhân khi màn đêm buông xuống. Nước mắt chảy ngược, hay chảy vào tim, hay những giọt nước mắt khô? Ai biết? Ai hay? Những bữa ăn “Tây” của tù, dù rằng cũng bổ dưỡng, cũng đủ tiếp sức cho tù nhân đi làm hoặc đi học qua ngày, nhưng khác khẩu vị, khác văn hóa nên ăn không nổi. Nếu được một chọn lựa khác, chắc hẳn ai cũng để lại khẩu phần ăn ấy cho chim, cho chó hay mèo ăn. Và chúng có ăn hay không, ắt cũng còn tùy thuộc vào hoàn cảnh và vào việc chúng có được chọn lựa nào khác không...

Nếu dùng văn hóa để nói, người viết có thể nói rằng một người Việt (hoặc bất cứ ai từ một nền văn hóa của một sắc dân khác ngoài nền văn hóa Úc chính mạch) khi ở tù, thì dù hệ thống cải huấn của Úc có nhân đạo đến đâu đi chăng nữa, cũng cảm thấy mình bị phạt nặng gấp hai lần so với một tù nhân Úc: Không có thức ăn của văn hóa mình, không theo dõi được tin tức bằng ngôn ngữ của mình, và cũng không giao tiếp được với mọi người có cùng văn hóa và ngôn ngữ với mình.

Các đảng mày râu Việt Nam đang còn có gia đình, hoặc đã mất gia đình nhưng vẫn còn đang được ung dung tự toại nghĩ sao về một viễn cảnh mình sẽ rơi vào hoàn cảnh “trâu già” ấy? Quyết định và chọn lựa hoàn toàn nằm trong tầm tay của quý vị.

Văn hóa Việt và Úc có thể khác, nhưng chúng ta là những công dân hoặc thường trú nhân Úc, nên chuyện “nhập gia tùy tục” là chuyện tất yếu cần phải làm: Học tiếng Anh - vì nó là ngôn ngữ quốc gia, tìm hiểu và tuân theo luật pháp Úc - vì đó là bổn phận và trách nhiệm của mỗi công dân. Còn về việc giữ gìn hạnh phúc vợ chồng ư? Tình yêu là tình yêu, hạnh phúc là hạnh phúc - làm gì có khác biệt, có rào cản, có biên giới! Chỉ dùng vài câu rất đơn giản thôi cũng đủ thấy văn hóa Việt Nam chúng ta không phải “trọng nam khinh nữ” như người ta tưởng: “phu thê tương kính như tân, “hạnh phúc là phụng sự”, “đồng vợ đồng chồng, tát biển Đông cũng cạn” v.v... Cứ theo đó mà làm, cứ tôn trọng và hy sinh cho nhau - hạnh phúc trong tầm tay.

Còn giả như quý vị thật sự phải rơi vào cảnh trắng tay và gầy dựng lại từ đầu lần thứ hai, thứ ba hay thứ n... thì cũng thử nhớ lại xem khi mới đến Úc, quý vị mang theo những gì? Quý vị đã từng trải qua những sóng chết, những gian nan như thế nào?

Và rồi, đối với người vợ trẻ và con mọn - có ai thấu hiểu cho hoàn cảnh và cảm giác của một cô vợ trẻ một mình nuôi con, lại phải lo lắng quan tâm cho ông chồng già đang vướng tội vào thân không? Có ai nghĩ đến những đứa trẻ thơ vô tội có cha già trong tù không? Nếu có, người đầu tiên phải là chính bản thân người chồng, người cha ấy.

Lưu Ngọc Huy